

Bản án số: 42/2022/HS-ST  
Ngày 22/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doanh Thị Mây

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sùng Văn Chi

Ông Thẩm Thanh Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Mã Hùng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm trực tuyến tại hai điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc và Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với:

Bị cáo Lục Văn C, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2000; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1972 và con bà Lục Thị X, sinh năm 1971; Vợ, con: Không có.

Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 26/2021/HSST ngày 30/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 15/6/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Văn Dữ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

\* *Bị hại:* Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa) .

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Lục Văn L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Nông Văn Q, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/6/2022, Lục Văn C sinh năm 2000, trú tại xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng một mình đi bộ đến nhà Hoàng Văn L cùng xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng để chơi nhưng không có người ở nhà. Thấy cửa nhà không khoá, C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi vào buồng ngủ của bà Hoàng Thị T (mẹ đẻ của Hoàng Văn L) thấy 01 (Một) chiếc hòm gỗ, C mở hòm lấy được 01 (Một) vòng cổ dạng kiềng bằng kim loại màu bạc và 02 (Hai) vòng tay bằng kim loại màu bạc, rồi ném qua khe vách nhà ra sau vườn để tránh bị người khác bắt gặp. Khi C vừa đi ra thì gặp bà T, biết C là người nghiện hay trộm cắp nên bà T đi vào buồng kiểm tra thì phát hiện mất số tài sản nói trên, bà T hỏi nhưng C trả lời không được lấy, sau đó đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Lục Văn C quay lại nhặt 03 (Ba) chiếc vòng trộm được đem đi cất giấu, dự định sẽ mang đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Sáng ngày 11/6/2022, tại địa điểm gần trường tiểu học BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng Lục Văn C bán chiếc vòng cổ cho Lục Văn L (Người cùng xóm) được số tiền 300.000 đồng. Đến chiều cùng ngày tại xóm BN, xã HG, huyện BL, tỉnh Cao Bằng C bán 02 (Hai) chiếc vòng tay cho Nông Văn Q, trú tại xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng với số tiền 100.000 đồng. Khi mua số tài sản trên, L và Q đều không biết do C trộm cắp mà có, C không nói cho hai người mua biết về nguồn gốc của số tài sản. Sau khi mua vòng cổ với C, L mang đi bán lại tại cửa hàng vàng bạc Tổ dân phố B, thị trấn BL, BL, Cao Bằng được số tiền 1.500.000 đồng.

Về phía bị hại sau đó đã trình báo cơ quan Công an, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập thông tin, thu hồi tài sản bị trộm cắp là 02 chiếc vòng tay bằng kim loại màu bạc; đối với chiếc vòng cổ (dạng kiềng) bằng kim loại không thu hồi được.

Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định gửi Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an để giám định thành phần kim loại là tang vật của vụ án và Yêu cầu định giá tài sản.

Tại Bản kết luận giám định số: 4417/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 02 (Hai) chiếc vòng tay đều bằng kim loại màu bạc, mặt ngoài có hoa văn, mặt trong có số "1985" gửi giám định có tổng khối lượng 191,97 gam đều là hợp kim của đồng (Cu), kẽm (Zn), niken (Ni). Hàm lượng trung bình Cu: 72,30%, Zn: 14,58%, Ni: 13,12%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 09/8/2022 của Hội đồng

định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo Lạc kết luận: 02 (Hai) chiếc vòng tay đều là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), niken (Ni), hàm lượng trung bình Cu: 72,30%, Zn: 14,58%, Ni: 13,12%. Mặt bên ngoài có hoa văn, mặt trong có số "1985" có tổng khối lượng 191,97 gam, có trị giá 500.000 đồng; 01 (Một) chiếc vòng cổ dạng kiềng, bằng bạc, khối lượng 190 gam đường kính ngoài 25cm, khối lượng 190 gam (Qua mô tả của Lục Văn C) có trị giá 3.799.050 đồng. Tổng trị giá của số tang vật là 4.299.050 đồng.

Tại phiên tòa, Lục Văn C thừa nhận và khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 10/6/2022, Cường một mình đến nhà bà Hoàng Thị T tại xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Thấy không có ai ở nhà nên C đã vào buồng ngủ của bà T trộm được 01 (Một) vòng cổ và 02 (Hai) vòng tay đều bằng kim loại màu bạc. Sau đó C đã bán 01 (Một) vòng cổ cho Lục Văn L và bán 02 (Hai) vòng tay cho Nông Văn Q, số tiền bán được dùng để tiêu sài cá nhân hết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại bà Hoàng Thị T trình bày: Khoảng 12 giờ ngày 10/6/2022 bà đi làm đồng về nhà thì thấy cửa không cài then, khi vào nhà bà thấy Lục Văn C đang ở trong buồng ngủ của bà bước ra. Do biết C là người nghiện, nghi ngờ C trộm tài sản nên bà vào trong buồng ngủ kiểm tra thì phát hiện mất 01 (Một) vòng cổ và 02 (Hai) vòng tay đều bằng bạc. Số tài sản trên là của bố mẹ bà tặng khi bà đi lấy chồng. Nay bà đề nghị nhận lại tài sản bị mất và xử lý Lục Văn C theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Văn L trình bày: Khoảng giữa tháng 6, ông gặp C tại Trường tiểu học BB, xã ĐP, C có ý muốn bán cho ông 01 (Một) chiếc vòng bạc, sau khi xem chiếc vòng thì ông đồng ý mua với số tiền 300.000 đồng. Ngày hôm sau ông mang chiếc vòng xuống tiệm vàng bạc ở Tổ dân phố B, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Cao Bằng bán được 1.500.000 đồng. Ông không biết chiếc vòng này do C trộm cắp mà có.

Quá trình điều tra người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Văn Q trình bày: Ông có được trao đổi với C số tiền 100.000 đồng để đổi lấy 02 (Hai) chiếc vòng tay bằng bạc. Ông không biết đây là tài sản do C trộm cắp mà có. Ông đã nộp lại tài sản trên cho cơ quan điều tra. Nay ông yêu cầu C trả lại số tiền 100.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKSBL ngày 26/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lục Văn C theo như bản Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử Lục Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản" Xử phạt bị cáo Lục Văn C với khung hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bồi thường của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chính đáng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (Hai) chiếc vòng tay bằng kim loại màu bạc đường kính mặt trong 8,5cm, mặt trong có khắc dãy số "1985", mặt ngoài có nhiều họa tiết hoa văn, đề nghị được trả lại cho bị hại bà Hoàng Thị T.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo ông Nông Văn Dự - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày quan điểm:

Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội danh "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến kết luận định giá tài sản đối với chiếc vòng cổ bằng bạc do bị cáo trộm cắp không thu hồi được, được định giá có trị giá là 3.799.050 đồng có cơ sở vững chắc không. Để xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 173 và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 cũng như có căn cứ xem xét đến phần trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là 09 tháng tù. Và xin Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

\* Quan điểm tranh luận của Viện kiểm sát: Đối với Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 09/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự huyện Bảo Lạc kết luận: 02 (Hai) chiếc vòng tay đều là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn), niken (Ni), hàm lượng trung bình Cu: 72,30%, Zn: 14,58%, Ni: 13,12%. Mặt bên ngoài có hoa văn, mặt trong có số "1985" có tổng khối lượng 191,97 gam, có trị giá 500.000 đồng; 01 (Một) chiếc vòng cổ dạng kiềng, bằng bạc, khối lượng 190 gam đường kính ngoài 25cm, khối lượng 190 gam (Qua mô tả của Lục Văn C) có trị giá 3.799.050 đồng. Tổng trị giá của số tang vật là 4.299.050 đồng. Kết luận định giá tài sản trên dựa trên cơ sở thu thập thông tin các sản phẩm cùng loại, mô tả của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về sản phẩm. Nên có đủ căn cứ chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường trên cơ sở trị giá tài sản đã xác định.

Bị cáo Lục Văn C không có lời bào chữa bổ sung, thừa nhận hành vi của mình là sai vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lục Văn C thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khoảng 12 giờ ngày 10/6/2022, tại xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 (Một) vòng cổ dạng kiềng và 02 (Hai) vòng tay bằng kim loại màu bạc của bà Hoàng Thị T, có tổng trị giá là 4.299.050 đồng.

*"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản*

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"...*

Như vậy hành vi của bị cáo Lục Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Lục Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lục Văn L và Nông Văn Q là người mua tài sản với C, không biết do C trộm cắp mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[3] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với quan điểm và đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo Lục Văn Cương tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ, án phí là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đề nghị xem xét về Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 09/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản về 01 (Một) chiếc vòng cổ dạng kiềng có trị giá 3.799.050 đồng và phân trách nhiệm bồi thường của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy Kết luận định giá tài sản dựa trên cơ sở thu thập thông tin các sản phẩm cùng loại, mô tả của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về sản phẩm. Nên có đủ căn cứ chấp nhận và buộc bị

cáo phải bồi thường trên cơ sở trị giá tài sản đã xác định. Nên không có cơ sở căn cứ để chấp nhận đề nghị của Người bào chữa.

[5] Về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn C sinh ra và lớn lên tại xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo học đến lớp 9 thì bỏ học. Bị cáo là người có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà đua đòi ăn chơi sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy. Bị cáo đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện, làm phức tạp thêm tình hình tội phạm ở địa phương. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bồi thường của bị hại là chính đáng, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường. Tài sản là chiếc vòng cổ (dạng kiềng) bằng bạc, khối lượng 190 gam đường kính ngoài 25cm, khối lượng 190 gam (Qua mô tả của Lục Văn C) được định giá có trị giá 3.799.050 đồng buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại toàn bộ. Đối với yêu cầu nhận lại chiếc vòng cổ bị mất của bị hại, hiện nay tài sản không có khả năng thu hồi nên không có căn cứ để chấp nhận.

Đối với yêu cầu của Nông Văn Q về số tiền 100.000 đồng mua 02 (Hai) chiếc vòng tay với C là chính đáng và cần buộc bị cáo phải bồi thường.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (Hai) chiếc vòng tay bằng kim loại màu bạc đường kính mặt trong 8,5cm, mặt trong có khắc dãy số "1985", mặt ngoài có nhiều họa tiết hoa văn, xét cần được trả lại cho bị hại Hoàng Thị Tiên.

[8] Về án phí: Bị cáo Lục Văn C phải chịu án phí hình sự theo quy định của Pháp luật.

Đối với phần án phí dân sự: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn giảm án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Hội đồng xét xử xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Lục Văn C.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lục Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn C 10 (Mười) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt 15/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584; 585; 586; 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lục Văn C phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Hoàng Thị T, trú tại xóm BB, xã ĐP, huyện BL, tỉnh Cao Bằng một khoản tiền là 3.799.050 đồng.

Buộc bị cáo Lục Văn C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nông Văn Q, trú tại xóm BR, xã HĐ, huyện BL, tỉnh Cao Bằng một khoản tiền là 100.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với từng khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho bà Hoàng Thị T 02 (Hai) chiếc vòng tay bằng kim loại màu bạc, đường kính mặt trong 8,5cm, mặt trong có khắc dãy số "1985", mặt ngoài có nhiều họa tiết hoa văn.

Vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 44 ngày 08/9/2022.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Lục Văn C.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đình Phùng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Doanh Thị Mây**